

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 81/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 15-9-2017

V/v tranh chấp

hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Phan Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Một;
2. Bà Huỳnh Thị Ngọc Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Tiểu Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 627/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2017 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Kim T, sinh năm 1978;

HKTT tại: Tổ D, khu phố L, phường T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; hiện cư trú tại: Khu phố L, phường T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. *Bị đơn*: Anh Hồ Thanh P, sinh năm 1973;

Cư trú tại: Tổ D, khu phố L, phường T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

3.1 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Tây Ninh, phòng giao dịch T (SACOMBANK); địa chỉ: Đường V, Thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, người đại diện hợp pháp: Ông Phan Huy K, chức vụ: Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật, ông Nguyễn Quang T, chức vụ: Trưởng phòng giao dịch là người đại diện theo ủy quyền, ông T ủy quyền lại cho anh Huỳnh Hùng S, sinh năm 1971; chức vụ: Phó phòng giao dịch (văn bản ủy quyền ngày 15-8-2017); anh S vắng mặt.

3.2 Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Tây Ninh; địa chỉ: Đường B, khu phố A, Phường A, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; người đại diện hợp pháp: Ông Trương Thành L, chức vụ: Phó Giám đốc là người đại diện theo ủy quyền; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21-7-2017, bản tự khai và các lời khai tại Tòa án của nguyên đơn chị Phạm Thị Kim T trình bày:

Năm 2002 qua thời gian tìm hiểu với nhau chị và anh Hồ Thanh P được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh ngày 25-9-2002; sau khi kết hôn vợ chồng về sống bên gia đình anh P; quá trình chung sống lúc đầu hạnh phúc đến ngày 23-10-2016 thì phát sinh mâu thuẫn do anh P có quan hệ với người phụ nữ khác bên ngoài, anh P thường xuyên về chửi mắng, đánh đập chị và đuổi chị ra khỏi nhà; đến tháng 6-2017 chị bỏ nhà đi về nhà cha mẹ ruột sống cho đến nay. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau được nữa nên xin ly hôn với anh P.

Về con chung: Có 01 cháu tên Hồ Thanh N, sinh năm 1996; đã trưởng thành tự lao động sinh sống được không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ngày 26-8-2016 vợ chồng có vay số tiền 170.000.000 đồng của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Tây Ninh, có thể chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02200/TB diện tích 6.014 m² tọa lạc tại xã B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh do UBND Thị xã Tây Ninh (nay là thành phố Tây Ninh) cấp ngày 13-9-2001 cho chị Phạm Thị Kim T và anh Hồ Thanh P đứng tên theo hợp đồng thế chấp tài sản số 16029121 ngày 26-8-2016, thời hạn trả là một năm và ngày 25-7-2017 sau khi chị về nhà mẹ ruột sống thì anh P có yêu cầu chị đến Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Tây Ninh, phòng giao dịch T để làm thủ tục đáo hạn vay lại số tiền 210.000.000 (Hai trăm mười triệu) đồng, có thể chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H03117 phần đất diện tích 313.2 m² tọa lạc tại khu phố L, phường T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh do UBND thành phố Tây Ninh cấp ngày 21-9-2009 cho anh Hồ Thanh P chị Phạm Thị Kim T đứng tên theo hợp đồng thế chấp số 1983348.1.1 ngày 29-7-2015; yêu cầu anh P có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng vì chị giao lại tài sản cho anh P quản lý sử dụng.

Bị đơn anh Hồ Thanh P trình bày:

Anh đồng ý thống nhất với phần trình bày của chị Phạm Thị Kim T, vào năm 2002 qua thời gian tìm hiểu anh và chị T được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh vào ngày 25-9-2002; sau khi kết hôn vợ chồng sống bên gia đình anh, đến năm 2016 phát sinh mâu thuẫn là do anh có quan hệ với người phụ nữ khác bên ngoài chị T ghen nên vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Nay chị T xin ly hôn anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 01 cháu tên Hồ Thanh N, sinh năm 1996; đã trưởng thành tự lao động sinh sống được không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Trước đây vợ chồng có vay Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Tây Ninh, phòng giao dịch T tiền, nên anh P có trả hết nợ cho Ngân hàng, đến ngày 26-7-2017 anh có yêu cầu chị T đến Ngân hàng để làm thủ tục đáo hạn, vợ chồng tiếp tục vay Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Tây Ninh, phòng giao dịch T số tiền 210.000.000 đồng, có thể chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thời hạn vay là 01 năm và ngày 28-7-2016 vợ chồng có vay Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Tây Ninh số tiền 170.000.000 đồng; đối với hai khoản nợ trên anh đồng ý có trách nhiệm trả.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Tại Tại đơn yêu cầu giải quyết ngày 15-8-2017 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Tây Ninh, phòng giao dịch T cùng các lời khai của người đại diện Ngân hàng anh Huỳnh Hùng S trình bày:

Ngày 26-7-2017 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Tây Ninh, phòng giao dịch T (SACOMBANK) có cho vợ chồng chị Phạm Thị Kim T, anh Hồ Thanh P vay số tiền 210.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số: LD 1720600715 ngày 26-7-2017, thời hạn vay 12 tháng, mục đích vay là chăm sóc măng cầu, thời điểm trả hết nợ là ngày 26-7-2018, lãi suất 10,5%/năm có điều chỉnh 6 tháng/1 lần; biện pháp bảo đảm là thế chấp quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: H03117/TN do UBND thành phố Tây Ninh cấp ngày 21-9-2009 cho anh Hồ Thanh P chị Phạm Thị Kim T đứng tên, thửa đất số 429, thuộc tờ bản đồ số 24, diện tích 313.2 m² tọa lạc tại khu phố L, phường T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh theo hợp đồng thế chấp số 1983348.1.1 ngày 29-7-2015. Nay Ngân hàng yêu cầu vợ chồng chị T anh P trả cho Ngân hàng số tiền 210.000.000 đồng vốn gốc và 1.208.219 đồng tiền lãi tính đến ngày 15-8-2017 và lãi phát sinh theo hợp đồng; trường hợp không trả được nợ thì cho phát mãi toàn bộ tài sản bảo đảm để thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo

hợp đồng; quá trình giải quyết vụ án đến ngày 06-9-2017 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Tây Ninh, phòng giao dịch T (SACOMBANK) có đơn xin rút lại yêu cầu do Ngân hàng và khách hàng (chị T và anh P) tự thỏa thuận với nhau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2. Tại công văn số: 511/CNTNI-TH ngày 17-8-2017 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Tây Ninh trình bày:

Ngày 28-8-2016 Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Tây Ninh có cho chị Phạm Thị Kim T và anh Hồ Thanh P vay số tiền 170.000.000 đồng, hạn trả ngày 28-8-2017 tài sản thế chấp là đất, diện tích 6.014m², tờ bản đồ 09, thửa 331, 205 tọa lạc tại xã B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (QSDĐ số: H02200, CH00695 do UBND thị xã Tây Ninh cấp ngày 13-9-2001; 20-6-2009); hợp đồng thế chấp tài sản của anh P, chị T tại Ngân hàng có chủ sở hữu và đồng sở hữu đồng ý ký tên thế chấp có chứng thực và đăng ký giao dịch bảo đảm; do đó nghĩa vụ nợ với Ngân hàng bảo đảm tính pháp lý, Ngân hàng không yêu cầu Tòa án giải quyết hợp đồng vay trong vụ án xin ly hôn giữa chị T với anh P.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định tư cách pháp lý người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, tư cách pháp lý và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử và Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Luật Tố tụng Dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 27; 51; 55 của Luật Luật Hôn nhân và gia đình ghi nhận chị Phạm Thị Kim T và anh Hồ Thanh P

thuận tình ly hôn; con chung đã trưởng thành tự lao động sinh sống được không đặt ra giải quyết; tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết; nợ chung: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Tây Ninh, phòng giao dịch T với anh P và chị T đã thỏa thuận Ngân hàng rút đơn yêu cầu nên đình chỉ giải quyết; còn đối với số tiền 170.000.000 đồng nợ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Tây Ninh không yêu cầu giải quyết nên nợ chung không giải quyết; chị T và anh P phải chịu tiền án phí theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Tây Ninh, phòng giao dịch T (SACOMBANK), Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Tây Ninh vắng mặt Tòa án đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục để bảo đảm cho việc xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nội dung vụ án: Ngày 25-9-2002 chị Phạm Thị Kim T và anh Hồ Thanh P kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ; quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị T và anh P trình bày thống nhất, sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống bên gia đình anh P, quá trình chung sống đến năm 2016 phát sinh mâu thuẫn do anh P quan hệ với người phụ nữ khác bên ngoài chị T biết được nên vợ chồng bất đồng quan điểm thường xuyên gây gổ, cãi vã nhau; có lần anh P đánh và đuổi chị T ra khỏi nhà; đến tháng 6-2017 chị T đã bỏ nhà đi về nhà cha mẹ ruột chị sống đến nay, anh chị đã ly thân từ đó đến nay. Nay chị T xin ly hôn anh P đồng ý ly hôn; Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Về con chung: Có 01 cháu tên Hồ Thanh N, sinh năm 1996; đã trưởng

thành tự lao động sinh sống được không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Về nợ chung: Chị T và anh P thống nhất vợ chồng có nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Tây Ninh, phòng giao dịch T (SACOMBANK) số tiền 210.000.000 đồng vốn và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Tây Ninh số tiền 170.000.000 đồng vốn, anh P có trách nhiệm trả nợ.

[6] Căn cứ vào hợp đồng cho vay số: LD 1720600715 ngày 26-7-2017, và hợp đồng thế chấp bất động sản số: 1983348.1.1 ngày 29-7-2015 (Bút lục số: 56 đến 61) giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Tây Ninh, phòng giao dịch Hòa Thành với chị T, anh P; hợp đồng thế chấp được chứng thực và có đăng ký thủ tục giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh ngày 29-7-2015. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa anh P, chị T thừa nhận và thống nhất là anh P có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng; Ngân hàng yêu cầu vợ chồng chị T và anh P trả cho Ngân hàng số tiền 210.000.000 đồng vốn gốc và 1.208.219 đồng tiền lãi tính đến ngày 15-8-2017 và lãi phát sinh theo hợp đồng. Ngày 06-9-2017 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Tây Ninh, phòng giao dịch Hòa Thành có đơn xin rút lại yêu cầu giải quyết do Ngân hàng và khách hàng (chị T và anh P) tự thỏa thuận với nhau. Xét thấy Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Tây Ninh, phòng giao dịch T đã rút lại toàn bộ yêu cầu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng Dân sự nên đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Tây Ninh, phòng giao dịch T. Tại phiên tòa chị T và anh P trình bày anh, chị đã thỏa thuận trả nợ với Ngân hàng xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Xét đối với số tiền 170.000.000 đồng nợ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Tây Ninh; quá trình giải quyết vụ án chị T yêu cầu anh P có trách nhiệm trả nợ anh P đồng ý; tại công văn số: 511/CNTNI-TH ngày 17-8-2017 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Tây Ninh; Ngân hàng không yêu cầu Tòa án giải quyết hợp đồng vay trong vụ án xin ly hôn giữa chị T với anh P; tại phiên tòa anh P trình bày là anh đã trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Tây Ninh và cung cấp giấy nộp tiền, đơn yêu cầu xóa đăng ký thế chấp ngày 29, 31-8-2017 của Ngân hàng xác định hiện không còn nợ không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh trình bày ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận chị Phạm Thị Kim T và anh Hồ Thanh P thuận tình ly hôn; con chung đã trưởng thành không giải quyết; tài sản chung: Không giải quyết; nợ chung: Anh P và chị T đã thỏa thuận với Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Tây Ninh, phòng giao dịch T về số tiền nợ 210.000.000 đồng, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đã rút đơn yêu cầu nên đình chỉ giải quyết và đối với số tiền 170.000.000 đồng nợ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh anh P đã trả hết; Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chị T phải chịu 75.000 đồng tiền án phí sơ thẩm HNGĐ đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0004401 ngày 25-7-2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố

Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho chị T 225.000 đồng; anh P phải chịu 75.000 đồng tiền án phí sơ thẩm HNGĐ.

- Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Tây Ninh, phòng giao dịch T rút lại yêu cầu nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Kim T với anh Hồ Thanh P.

2. Con chung: Có 01 cháu tên Hồ Thanh N, sinh năm 1996; đã trưởng thành không giải quyết.

3. Về tài sản chung: Không giải quyết.

4. Nợ chung: Không giải quyết.

5. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu độc lập của Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Tây Ninh, phòng giao dịch T.

6. Án phí:

- Chị T phải chịu 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng tiền án phí sơ thẩm HNGĐ được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0004401 ngày 25-7-2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho chị T 225.000 đồng; anh P phải chịu 75.000 đồng tiền án phí sơ thẩm HNGĐ; hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Tây Ninh, phòng giao dịch T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.280.205 đồng theo biên lai thu số: 0004461 ngày 21-8-2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án Dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các bên được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại UBND xã (phường) nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- PKTNV TA tỉnh;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- UBND xã/phường nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Phan Tuyền